

TRUNG TÂM QUẢN LÝ GIAO THÔNG
CÔNG CỘNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI
**HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
VIÊN CHỨC NĂM 2023**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21 /QĐ-HĐXTVC

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc **Phê duyệt Danh mục tài liệu ôn tập**
kỳ xét tuyển viên chức làm việc tại Trung tâm Quản lý giao thông công
cộng thành phố Hà Nội thuộc Sở Giao thông vận tải Hà Nội năm 2023

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2023
TRUNG TÂM QUẢN LÝ GTCC THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 1339/QĐ-SGTVT ngày 20/4/2023 của Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại Trung tâm Quản lý giao thông công cộng thành phố Hà Nội thuộc Sở Giao thông vận tải Hà Nội năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 1898/QĐ-SGTVT ngày 19/6/2023 của Sở Giao thông vận tải Hà Nội về việc điều chỉnh hình thức tuyển dụng viên chức tại Trung tâm Quản lý giao thông công cộng thành phố Hà Nội thuộc Sở Giao thông vận tải Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 176/QĐ-TTGTCC ngày 20/7/2023 của Trung tâm Quản lý giao thông công cộng thành phố Hà Nội về việc thành Hội đồng xét tuyển viên chức làm việc tại Trung tâm Quản lý giao thông công cộng thành phố Hà Nội năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 162/QĐ-TTGTCC ngày 04/7/2023 của Trung tâm Quản lý giao thông công cộng thành phố Hà Nội về việc thành lập Ban soạn thảo danh mục tài liệu ôn tập vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức làm việc tại Trung tâm năm 2023;



Theo đề nghị của Trưởng ban soạn thảo Danh mục tài liệu ôn tập vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức làm việc tại Trung tâm Quản lý giao thông công cộng thành phố Hà Nội năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục tài liệu ôn tập vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức làm việc tại Trung tâm Quản lý giao thông công cộng thành phố Hà Nội trực thuộc Sở Giao thông vận tải Hà Nội năm 2023 (có danh mục tài liệu ôn tập kèm theo).

Điều 2. Giao Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng công bố danh mục tài liệu ôn tập xét tuyển vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức làm việc tại Trung tâm năm 2023 trên trang thông tin của Trung tâm, của Sở Giao thông vận tải Hà Nội tại địa chỉ: hptchanoi.com.vn; sogtvt.hanoi.gov.vn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, Hội đồng xét tuyển viên chức, các Ban, Tổ Thư ký giúp việc thuộc Hội đồng xét tuyển viên chức và các thí sinh tham gia dự tuyển chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở GTVT Hà Nội (để b/c);
- Ban GD TT (để c/đ);
- Ban Giám sát kỳ xét tuyển;
- Website Sở GTVT, Trung tâm;
- Lưu: TCHC, HĐXTVC.

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH



PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH
Thái Hồ Phương

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2023

DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
Làm việc tại Trung tâm Quản lý giao thông công cộng
thành phố Hà Nội năm 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 211/QĐ-HĐXTVC ngày 31 tháng 8 năm 2023
của Hội đồng xét tuyển viên chức năm 2023)

PHẦN I: KIẾN THỨC CHUNG

- Luật Viên chức năm 2010 (Chương I, II, III)
- Luật số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019 (Điều 2)
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
- Quyết định số 4074/QĐ-UBND ngày 14/9/2020 về việc sáp nhập Trung tâm Nghiên cứu khoa học và đào tạo vào Trung tâm Quản lý và Điều hành giao thông đô thị và đổi tên thành Trung tâm Quản lý Giao thông công cộng thành phố Hà Nội trực thuộc Sở Giao thông vận tải;

PHẦN II: KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH

I. Vị trí Tổ chức nhân sự

1. Lĩnh vực hành chính (ngành, chuyên ngành Quản trị nhân lực):

- Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (Chương I, II).
- Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức (Điều 12, 13, 14, 15 Mục 3 Chương II).
- Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức (Điều 6 Mục 1 Chương II; Điều 15, 16, 17, 18, 19 Mục 3 Chương II).
- Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01 tháng 6 năm 2019 quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức (Điều 9, 10, 15 Chương III).
- Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 (Điều 18, 19, 20, 21 Chương II; Điều 25, 26, 27, 28 Mục 1 Chương III; Điều 31, 32 Mục 2 Chương III).

2. Lĩnh vực công nghệ thông tin (ngành, chuyên ngành Công nghệ thông tin):

- Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006 (Chương I, Chương II, Chương III, Chương IV).

- Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13 ngày 19/11/2015 (*Chương I, Chương II, Chương IV*).

- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ về Bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ (*Chương I, Chương II, Chương IV*).

- Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông: Quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước (*Chương I, Chương II*)

- Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông: Quy định về lập và quản lý chi phí dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin (*Chương I, Chương II*).

II. Vị trí Quản trị công sở

1. Lĩnh vực Kinh tế (ngành, chuyên ngành Kinh tế):

- Luật đấu thầu số 43/2013/QH13;

- Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ.

- Các thông tư của Bộ Tài chính: số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 và số 68/2022/TT-BTC ngày 29/3/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 58/2016/TT-BTC.

2. Lĩnh vực tài chính kế toán (ngành, chuyên ngành Kế toán, Tài chính ngân hàng):

- Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 của Quốc hội;

- Văn bản hợp nhất số 14/VBHN-VPQH ngày 04/7/2019;

- Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật kế toán;

- Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;

- Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

- Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn chế độ kế toán HCSN.

- Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/3/2023 về việc hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. *ls*

III. Vị trí Thủ quỹ (ngành, chuyên ngành Tài chính ngân hàng)

- Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 của Quốc hội;
- Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật kế toán;
- Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn chế độ kế toán HCSN.

IV. Vị trí Quản lý vận hành VTHKCC

1. Lĩnh vực vận tải (ngành, chuyên ngành Vận tải, Khai thác vận tải, Kinh tế vận tải)

- Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (Chương I, II, III, VI, VII)
- Nghị định số 47/2022/NĐ-CP ngày 19/7/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;
- Thông tư 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải hành khách, vận tải hàng hóa bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ (Chương I, II, III, Chương IV (mục 1, 3), Chương VIII, IX)

- Thông tư số 02/2021/TT-BGTVT ngày 04/02/2021, số 17/2022/TT-BGTVT ngày 15/7/2022 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải hành khách, vận tải hàng hóa bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

- Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định tổ chức, quản lý, khai thác hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên (Chương I, Chương III, chương IV, Phụ Lục II)

- Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội (Chương I, Chương III, Chương IV, chương V)

2. Lĩnh vực xây dựng (ngành, chuyên ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông)

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 (Điều 49, 50, 51 Chương III; Điều 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, Chương III);

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/1/2021 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng (Điều 10, 11, 13, 14, 21, 22, 23 Chương II);

- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 9/2/2021 của Chính phủ về quản lý

chi phí đầu tư xây dựng (Điều 16, 17, 18 Chương III; Điều 20, 24 Chương IV; Điều 37, 39 Chương VII);

- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 3/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng (Điều 32, 34 Chương III; Điều 66, chương VI);

- Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

- Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá (Điều 9, Chương II, Phụ lục 2a: Hồ sơ phương án giá hàng hóa, dịch vụ)

- Thông tư số 17/2019/TT-BLĐTBXH ngày 06/11/2019 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc Hướng dẫn xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện (Điều 1, Điều 2);

- Thông tư 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 về phương pháp định giá chung đối với hàng hóa dịch vụ (Điều 10, Điều 11);

- Thông tư số 39/2020/TT-BGTVT ngày 31/12/2020 của Bộ Giao thông vận tải Hướng dẫn phương pháp xây dựng phương án giá, quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Điều 5)

- Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình (Khoản 2, Phụ lục II, Phụ lục IV và V)

- Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 30/3/2020 của UBND Thành phố ban hành về quy định, lập thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và bố trí kinh phí sửa chữa, bảo trì, cải tạo và nâng cấp mở rộng cơ sở vật chất sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của Ngân sách Thành phố Hà Nội (Điều 2, Điều 3, Điều 5)

- Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật công tác bảo trì cơ sở hạ tầng xe buýt trên địa bàn thành phố Hà Nội (Mục lục Phần II)


- Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 14/11/2017 của UBND Thành phố về việc quy định cụ thể một số nội dung về giá trên địa bàn Thành phố Hà Nội (Điều 3).

3. Lĩnh vực kinh tế (ngành, chuyên ngành: Quản trị kinh doanh)

- Luật đấu thầu số 43/2013/QH13;

- Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ. 

- Các thông tư của Bộ Tài chính: số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 và số 68/2022/TT-BTC ngày 29/3/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 58/2016/TT-BTC.

V. Vị trí Quản lý duy tu hạ tầng

1. Lĩnh vực xây dựng (ngành, chuyên ngành Xây dựng cầu đường bộ, Xây dựng dân dụng và công nghiệp, Kinh tế xây dựng, Kiến trúc công trình, Công nghệ kỹ thuật giao thông)

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 (Điều 49, 50, 51 Chương III; Điều 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, Chương III);

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/1/2021 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng (Điều 10, 11, 13, 14, 21, 22, 23 Chương II);

- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 9/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng (Điều 16, 17, 18 Chương III; Điều 20, 24 Chương IV; Điều 37, 39 Chương VII);

- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 3/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng (Điều 32, 34 Chương III; Điều 66, chương VI);

- Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá (Điều 9, Chương II, Phụ lục 2a: Hồ sơ phương án giá hàng hóa, dịch vụ)


- Thông tư số 17/2019/TT-BLĐTBXH ngày 06/11/2019 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc Hướng dẫn xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện (Điều 1, Điều 2);

- Thông tư 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 về phương pháp định giá chung đối với hàng hóa dịch vụ (Điều 10, Điều 11);

- Thông tư số 39/2020/TT-BGTVT ngày 31/12/2020 của Bộ Giao thông vận tải Hướng dẫn phương pháp xây dựng phương án giá, quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Điều 5)

- Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình (Khoản 2, Phụ lục II, Phụ lục IV và V)

- Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 30/3/2020 của UBND Thành phố ban hành về quy định, lập thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và bố trí kinh phí sửa chữa, bảo trì, cải tạo và nâng cấp mở rộng cơ sở vật chất sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của Ngân sách Thành phố Hà Nội (Điều 2, Điều 3, Điều 5)

- Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật công tác bảo trì cơ sở hạ tầng xe buýt trên địa bàn thành phố Hà Nội (Mục lục Phần II) 

- Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 14/11/2017 của UBND Thành phố về việc quy định cụ thể một số nội dung về giá trên địa bàn Thành phố Hà Nội (Điều 3)

2. Lĩnh vực vận tải (Khai thác vận tải)

- Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (Chương I, II, III, VI, VII)

- Nghị định số 47/2022/NĐ-CP ngày 19/7/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

- Thông tư 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải hành khách, vận tải hàng hóa bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ (Chương I, II, III, Chương IV (mục 1, 3), Chương VIII, IX)

- Thông tư số 02/2021/TT-BGTVT ngày 04/02/2021, số 17/2022/TT-BGTVT ngày 15/7/2022 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải hành khách, vận tải hàng hóa bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

- Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định tổ chức, quản lý, khai thác hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên (Chương I, Chương III, chương IV, Phụ Lục II)

- Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của thành phố Hà Nội (Chương I, Chương III, Chương IV, chương V)

VI. Vị trí Quản trị hệ thống vé

1. Lĩnh vực kinh tế (ngành, chuyên ngành: Quản trị kinh doanh, Kinh tế, Luật Kinh tế)

- Luật đấu thầu số 43/2013/QH13;

- Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ.

- Các thông tư của Bộ Tài chính: số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 và số 68/2022/TT-BTC ngày 29/3/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 58/2016/TT-BTC.

2. Lĩnh vực Hành chính (ngành, chuyên ngành Luật)

- Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (Chương I,II).

- Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức (Điều 12,13,14,15 Mục 3 Chương II).

- Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức (Điều 6 Mục 1 Chương II; Điều 15,16,17,18,19 Mục 3 Chương II).

- Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01 tháng 6 năm 2019 quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức (Điều 9,10,15 Chương III).

- Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 (Điều 18,19,20,21 Chương II; Điều 25,26,27,28 Mục 1 Chương III; Điều 31,32 Mục 2 Chương III).

3. Lĩnh vực Kế toán

- Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 của Quốc hội;

- Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật kế toán;

- Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;

- Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

- Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn chế độ kế toán HCSN. ✓